

*Thanh Trì, ngày 13 tháng 11 năm 2019*

Số: **387/2019/QĐST - HNGĐ**

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chương

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Bùi Xuân Đăng  
2. Ông Nguyễn Anh Đức

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 391/2019/TLST - HNGĐ ngày 01/8/2019.

**XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:**

***Nguyên đơn: Chị Vũ Thị A – Sinh năm 1988.***

HKTT: Đội 9, xã Đ, huyện T, Hà Nội.

Chỗ ở: Xóm M, xã H, huyện T, Hà Nội.

(có mặt tại phiên tòa)

***Bị đơn: Anh Nguyễn Bảo K – Sinh năm 1982.***

HKTT và chỗ ở: Đội 9, xã Đ, huyện T, Hà Nội.

(có mặt tại phiên tòa)

**2. Sự thỏa thuận cụ thể của các đương sự như sau:**

**2.1 Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị A và anh Nguyễn Bảo K.

**2.2 Về con chung:** Chị Vũ Thị A và anh Nguyễn Bảo K có 02 con chung: Cháu Nguyễn Công M, sinh ngày 24/05/2008 và cháu Nguyễn Anh T, sinh ngày 13/09/2010.

Ly hôn chị A và anh K thống nhất thỏa thuận giao cháu M và cháu T cho anh K trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Do anh K không yêu cầu chị A cấp dưỡng nuôi con chung nên không xem xét.

Chị Vũ Thị A có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

**2.3 Về tài sản chung, nhà đất và công nợ chung:** Chị A và anh K tự thỏa thuận giải quyết, không tranh chấp và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**3. Về án phí:** Chị Vũ Thị A phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị A đã nộp tại biên lai số AA/2016/0009005, ngày 19/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, thành phố Hà Nội. Chị A đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**5.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện T;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện T;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Chương**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**